

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Tên tiếng Anh: Revolutionary Policies of Vietnamese Communist

Bộ môn phụ trách: Chính trị - Pháp luật

Mã học phần: 19200003/0101001622

Loại học phần:

Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Số tín chỉ: 3 (3,0,6)

Phân bố thời gian:

- Tổng số tiết : 135 tiết
- Số tiết lý thuyết : 45 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết
- Số tiết tự học : 90 tiết

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần học trước: Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1 (19200001/101003491); Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 2 (19200006/101003493); Tư tưởng Hồ Chí Minh (19200002/101006322);
- Học phần song hành: Không.

2. Mục tiêu học phần:

Học phần “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” trang bị cho người học những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội (chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại...).

3. Chuẩn đầu ra của học phần:

Chuẩn đầu ra (CĐR) chi tiết của học phần như sau:

- LO 1: Hiểu và trình bày được đường lối cách mạng cũng như quá trình hình

thành, xác lập đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

- LO 2: Tuân thủ yêu cầu về sự trung thực, kỷ luật và trách nhiệm công dân
- LO 3: Nhận thức về sự cần thiết và hình thành kỹ năng tìm kiếm, đọc các tài liệu liên quan đến học phần
- LO 4: Thể hiện được khả năng truyền đạt vấn đề, làm việc độc lập và thảo luận làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến đường lối cách mạng của Đảng

4. Nội dung học phần:

4.1. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này bao gồm các nội dung sau:

- Phân tích sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam – chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam;
- Quá trình hình thành, bổ sung và phát triển đường lối cách mạng của Đảng;
- Nghiên cứu một số lĩnh vực cơ bản của thời kỳ đổi mới và kết quả thực hiện đường lối cách mạng của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

4.2. Phân bố thời gian các chương trong học phần:

STT	Nội dung	Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Chương mở đầu: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	1	0	2
2.	Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	15	5	0	10
3.	Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930- 1945)	18	6	0	12
4.	Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945- 1975)	36	12	0	24
5.	Chương 4: Đường lối công nghiệp hóa	9	3	0	6
6.	Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	18	6	0	12
7.	Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị	9	3	0	6
8.	Chương 7: Đường lối xây dựng và phát triển văn hoá, giải quyết các vấn đề xã hội	18	6	0	12
9.	Chương 8: Đường lối đối ngoại	9	3	0	6
Tổng		135	45	0	90

4.3. Nội dung chi tiết của học phần:

Chương mở đầu. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu
 - 1.1. Đối tượng nghiên cứu
 - 1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu
2. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học
 - 2.1. Phương pháp nghiên cứu
 - 2.2. Ý nghĩa của việc học tập môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chương 1. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

- 1.1. Bối cảnh lịch sử cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX
 - 1.1.1. Tình hình thế giới
 - 1.1.2. Tình hình Việt Nam
- 1.2. Hội nghị thành lập Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng
 - 1.2.1. Hội nghị thành lập Đảng
 - 1.2.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng
 - 1.2.3. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Chương 2. Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930- 1945)

- 2.1. Chủ trương đấu tranh cách mạng trong giai đoạn 1930-1939
 - 2.1.1. Chủ trương đấu tranh cách mạng giai đoạn 1930-1935
 - 2.1.2. Chủ trương đấu tranh cách mạng giai đoạn 1936-1939
- 2.2. Chủ trương đấu tranh cách mạng 1939-1945
 - 2.2.1. Bối cảnh lịch sử và chủ trương chiến lược mới của Đảng
 - 2.2.2. Chủ trương phát động cao trào kháng Nhật cứu nước và quyết định tổng khởi nghĩa giành chính quyền toàn quốc

Chương 3. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945- 1975)

- 3.1. Đường lối xây dựng, bảo vệ chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954)
 - 3.1.1. Chủ trương xây dựng chế độ mới và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945 – 1946)
 - 3.1.2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946 – 1954)
 - 3.1.3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm

3.2. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)

3.2.1. Giai đoạn 1954 – 1964

3.2.2. Giai đoạn 1965 – 1975

3.2.3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm

Chương 4. Đường lối công nghiệp hóa

4.1. Công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới

4.1.1. Chủ trương của Đảng về công nghiệp hóa

4.1.2. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

4.2. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ đổi mới

4.2.1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hóa

4.2.2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa

4.2.3. Nội dung và định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức

4.2.4. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Chương 5. Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

5.1. Quá trình đổi mới nhận thức về kinh tế thị trường

5.1.1. Cơ chế quản lý kinh tế Việt Nam thời kỳ trước đổi mới

5.1.2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới

5.2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

5.2.1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản

5.2.2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

5.2.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Chương 6. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị

6.1. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước đổi mới (1975 – 1986)

6.1.1. Hoàn cảnh lịch sử và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị của Đảng

6.1.2. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

6.2. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới

6.2.1. Quá trình hình thành đường lối đổi mới hệ thống chính trị

6.2.2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới

6.2.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Chương 7. Đường lối xây dựng và phát triển văn hoá, giải quyết các vấn đề xã

hội

7.1. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa

7.1.1. Thời kỳ trước đổi mới

7.1.2. Trong thời kỳ đổi mới

7.2. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội

7.2.1. Thời kỳ trước đổi mới

7.2.2. Trong thời kỳ đổi mới

Chương 8. Đường lối đối ngoại

8.1. Đường lối đối ngoại thời kỳ trước đổi mới (1975 – 1985)

8.1.1. Hoàn cảnh lịch sử

8.1.2. Chủ trương đối ngoại của Đảng

8.1.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

8.2. Đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế thời kỳ đổi mới

8.2.1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối

8.2.2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế

8.2.3. Thành tựu, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

5. Đánh giá học phần:

– Thang điểm đánh giá: 10/10

– Ma trận đánh giá chuẩn đầu ra của học phần như sau:

Các CDR	Chuyên cần (5%)	Thảo luận nhóm (5%)	Bài tập (10%)	Tiểu luận (10%)	Thi cuối kỳ (70%)
LO1	x	x	x	x	x
LO2	x	x	x	x	x
LO3	x	x		x	
LO4	x	x	x	x	x

– Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Nội dung	Thời điểm	Công cụ kiểm tra	Chuẩn đầu ra kiểm tra	Tỉ lệ (%)	Rubric sử dụng
Quá trình				30	
Chuyên cần	Suốt quá trình học		LO1, LO2, LO3, LO4	5	Số I.1
Thảo luận nhóm	Suốt quá trình học		LO1, LO2, LO3, LO4	5	Số I.2

Bài tập 1: Phân tích những đặc điểm chung của kinh tế thị trường. Liên hệ thực tiễn ở Việt Nam	Tuần 9	Bài kiểm tra tự luận	LO1, LO2, LO3, LO4	5	Số I.6
Bài tập 2: Phân tích hai đặc trưng của văn hóa trong thời kỳ đổi mới	Tuần 14	Bài kiểm tra tự luận	LO1, LO2, LO3, LO4	5	Số I.6
Tiểu luận: Sinh viên tìm hiểu tài liệu, viết tiểu luận theo yêu cầu của giảng viên về nội dung và tiến độ thực hiện và thuyết trình vào các buổi học	Tuần 4 đến tuần 14	Bài báo cáo tiểu luận và bài thuyết trình	LO1, LO2, LO3, LO4	10	Số I.3, I.4, I.5, I.6
Thi cuối kỳ				70	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần: - Chương 1: 15% câu hỏi - Chương 2: 10% câu hỏi - Chương 3: 15% câu hỏi - Chương 4: 15% câu hỏi - Chương 5: 15% câu hỏi - Chương 6: 10% câu hỏi - Chương 7: 10% câu hỏi - Chương 8: 10% câu hỏi	Sau khi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm	LO1, LO2, LO4		Theo thang điểm của đề thi

6. Giảng dạy và học tập:

- Ma trận phương pháp giảng dạy và học tập để đáp ứng chuẩn đầu ra học phần:

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Tỉ lệ (%)	Các chuẩn đầu ra học phần			
			LO1	LO2	LO3	LO4
Thuyết trình	Lắng nghe, ghi chép, suy nghĩ, đọc và ghi nhớ	25	x	x		
Diễn trình	Quan sát, ghi chép, suy nghĩ, đọc và ghi nhớ	25	x	x		
Vấn đáp	Vấn đáp	15	x			x
Thảo luận	Thảo luận	15	x			x
Giải quyết tình huống (bài tập)	Giải quyết tình huống (bài tập)	10	x	x	x	x
Dạy học theo dự án (tiểu luận)	thực hiện dự án (tiểu luận)	10	x	x	x	x

7. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chuẩn bị cho bài giảng: Sinh viên đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp và yêu cầu;
- Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp trên e-classroom;

- Hoàn thành các bài tập, tiểu luận trên lớp và về nhà theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần;
- Thái độ: tích cực, chủ động.

8. Tài liệu học tập:

8.1. Sách, giáo trình chính:

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016;
- [2] Trường ĐH CNTP TP. Hồ Chí Minh, Khoa Lý luận chính trị (lưu hành nội bộ), *Tài liệu học tập môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, TP. Hồ Chí Minh, 2018

8.2. Tài liệu tham khảo:

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006;
- [2] Hội đồng Trung ương, *Giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001;
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Một số chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Tập I)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007;
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Một số chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Tập II)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007;
- [5] Đinh Xuân Lý, Đoàn Minh Tuấn, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008;
- [6] Đinh Xuân Lý, Phạm Công Nhất, *Đảng lãnh đạo xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã Hội Chủ Nghĩa ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.

9. Hướng dẫn thực hiện:

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho sinh viên đại học ngành Công nghệ thực phẩm, Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm từ khóa 08DH;
- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên;
- Sinh viên: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi;
- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho sinh viên – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần.